

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16 CDN (9+4)

(Áp dụng từ ngày 03/10/2016)

LỚP		16 TCN-KTD (9+4)			
THỨ	TIẾT LT	GVCN: Cô Lưu Thị Thúy (SHCN hàng tuần)			
TUẦN					
HAI	1	Anh văn 1	Cô Lê Nguyễn Mỹ Trâm	Phòng 13.1-06	
	2	Anh văn 1			
	3	Hóa học 1			
	4	Hóa học 1	Cô Nguyễn Phương Hà		
	5	Ngữ văn 1			
	6	Ngữ văn 1			
	9	Sinh hoạt chủ nhiệm	Cô Lưu Thị Thúy	Phòng 13.1-06	
	10	Lý thuyết kế toán	Cô Lưu Thị Thúy	Phòng H1.2-10	
	11	Lý thuyết kế toán			
12	Lý thuyết kế toán				
BA	7	Vật lý 1	Thầy Nguyễn Văn Đông	Phòng 13.1-06	
	8	Vật lý 1			
	9	Toán 1	Thầy Dương Đức Kiên		
	10	Toán 1			
	11	Anh văn 1	Cô Lê Nguyễn Mỹ Trâm		
	12	Anh văn 1			
TƯ	7	Vật lý 1	Thầy Nguyễn Văn Đông	Phòng 13.1-06	
	8	Vật lý 1			
	9	Giáo dục Thể chất 1	Thầy Ngô Thanh Điền	Sân thể thao	
	10	Giáo dục Thể chất 1			
	11	Toán 1	Thầy Dương Đức Kiên	Phòng 13.1-06	
	12	Toán 1			
NĂM	1	Hóa học 1	Cô Nguyễn Phương Hà	Phòng 13.1-06	
	2	Hóa học 1			
	3	Ngữ văn 1	Cô Đoàn Thị Diễm		
	4	Ngữ văn 1			
	5	Toán 1	Thầy Dương Đức Kiên		
	6	Toán 1			
SÁU	1	Quản trị học	Thầy Trịnh Hoàng Hiệp	Phòng 13.1-06	
	2	Quản trị học			
	3	Quản trị học			
	4	Tin học (30T)	Thầy Dương Ngọc Vọng	Phòng H1.1-14 (Phòng máy 2A)	
	5	Tin học (30T)			
	6	Tin học (30T)			
BẢY	1				
GVCN		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp ≥ 1 lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết			

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tịnh tiến đến tuần dự trữ của khóa (tuần 17). Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên, Trường khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2016

K. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Văn Đệ

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16 CĐN (9+4)
(Áp dụng từ ngày 03/10/2016)

LỚP		16 TCN-QTD (9+4)		
THỨ	TIẾT LT	GVCN: Phạm Thị Gia Tâm (SHCN hàng tuần)		
TUẦN				
HAI	7	Tin học TH (Nhóm 1)	Thầy Lê Tất Đạt	Phòng H1.1-14 (Phòng máy 2A)
	8	Tin học LT (Nhóm 1 & 2)		
	9	Tin học TH(Nhóm 2)		
	10	Nguyên lý kế toán	Thầy Nguyễn Kinh	Phòng 13.1-06
	11	Nguyên lý kế toán		
	12	Nguyên lý kế toán		
BA	1	Toán 1	Thầy Nguyễn Văn Hậu	Phòng 13.1-06
	2	Hóa học 1	Thầy Lê Văn Bình	
	3	Hóa học 1		
	4	Quản trị học	Cô Phạm Thị Gia Tâm	
	5	Quản trị học		
	6	Quản trị học		
TƯ	2	Sinh hoạt chủ nhiệm	Cô Phạm Thị Gia Tâm	Phòng 13.1-06
	3	Hóa học 1	Thầy Lê Văn Bình	
	4	Hóa học 1		
	5	Anh văn 1	Cô Trần Thanh Trúc	
	6	Anh văn 1		
	NHAM	7	Ngữ văn 1	
8		Ngữ văn 1	Thầy Nguyễn Văn Đông	
9		Vật lý 1		
10		Vật lý 1	Cô Trần Thanh Trúc	
11		Anh văn 1		
12		Anh văn 1		
SÁU	7	Ngữ văn 1	Cô Trương Thị Hồng	Phòng 13.1-06
	8	Ngữ văn 1	Thầy Nguyễn Văn Đông	
	9	Vật lý 1		
	10	Vật lý 1	Thầy Nguyễn Văn Hậu	
	11	Toán 1		
	12	Toán 1		
BẢY	8	Giáo dục Thể chất 1	Giang Phi Hùng	Sân thể thao
	9	Giáo dục Thể chất 1		
	10	Toán 1	Thầy Nguyễn Văn Hậu	Phòng 13.1-06
	11	Toán 1		
	12	Toán 1		
	GVCN		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp ≥ 1 lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết	

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tịnh tiến đến tuần dự trữ của khóa (tuần 17).

Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên, Trường khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

Nhóm 1 (STT từ 1 đến 30: Từ văn A đến M và Q, Nam), Nhóm 2 (STT từ 31 đến 59: Từ văn N (Ngân) đến Vy)

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2016

KI. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Văn Đệ

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16CDN (9+4) (Áp dụng từ ngày 03/10/2016)

LỚP		16 TCN-Đ(9+4)	
THỨ	TIẾT LT	GVCN: Lê Văn Bình	
TUẦN		Tuần 05 --> 19	
HAI	7	Anh văn 1	Cô Lê Nguyễn Mỹ Trâm
	8	Anh văn 1	Phòng H1.2-07
	9	Anh văn 1	Cô Lê Thị Phương Thúy
	10	Anh văn 1	Phòng H1.2-07
	11	Vật lý 1	Cô Bùi Thị Tú Uyên
	12	Vật lý 1	Phòng H1.2-07
BA	7	Vật Liệu Điện	Thầy Đỗ Huỳnh Thanh Phong
	8	Vật Liệu Điện	Phòng H1.2-07
	9	Vật lý 1	Cô Bùi Thị Tú Uyên
	10	Vật lý 1	Phòng H1.2-07
	11	Ngữ văn 1	Cô Bùi Thị Liễu Trang
	12	Ngữ văn 1	Phòng H1.2-07
TƯ	7	Toán 1	Thầy Nguyễn Văn Minh
	8	Toán 1	Phòng H1.2-07
	9	Hóa học 1	Thầy Lê Văn Bình
	10	Hóa học 1	Phòng H1.2-07
	11	Giáo dục Thể chất 1	Thầy Lê Quang Vinh
	12	Giáo dục Thể chất 1	Sân bóng
NHAM	7	Toán 1	Thầy Nguyễn Văn Minh
	8	Toán 1	Phòng H1.2-07
	9	Hóa học 1	Thầy Lê Văn Bình
	10	Hóa học 1	Phòng H1.2-07
	11	An toàn điện	Cô Nguyễn Thùy Dương
	12	An toàn điện	Phòng H1.2-07
SÁU	7	Mạch điện	Cô Vũ Hạnh Chiêu
	8	Mạch điện	Phòng H1.2-07
	9	Mạch điện	31 tiết, từ tuần 05 --> 14 (tuần 14 học 4 tiết)
	10		Tuần 15 --> 18 (tuần 18 học 2 tiết)
	11		Nhóm 1
	12		Nhóm 2
BẢY	7	Vẽ kỹ thuật	Thầy Hà Phước Tuấn
	8	Vẽ kỹ thuật	Phòng H1.2-07
	9	Toán 1	Thầy Nguyễn Văn Minh
	10	Toán 1	Phòng H1.2-07
	11	Ngữ văn 1	Cô Bùi Thị Liễu Trang
	12	Ngữ văn 1	Phòng H1.2-07
GVCN		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp ≥ 1 lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết	

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tinh tiến đến tuần dự trữ của khóa (tuần 24). Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên, Trường khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 9 năm 2016

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
LÝ TƯ TRỌNG
TP. HỒ CHÍ MINH
Đinh Văn Đệ

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16CDN (9+4) (Áp dụng từ ngày 03/10/2016)

LỚP		16TCN-ĐT(9+4)					
THỨ	TIẾT LT	GVCN: Cô Võ Thị Hồng Lan					
TUẦN		Tuần 05 --> 19					
HAI	7	Toán 1	Cô Mai Việt Hương				
	8	Toán 1	Phòng H1.2-06				
	9	Hóa học 1	Thầy Trịnh Khắc Vũ				
	10	Hóa học 1	Phòng H1.2-06				
	11	Anh văn 1	Cô Võ Thị Hồng Lan				
	12	Anh văn 1	Phòng H1.2-06				
BA			Tuần 16 -->19 (tuần 19 học 2 tiết)				
			Điện kỹ thuật				
			Nhóm 1	Nhóm 2			
			Tiết 02→ 05	Tiết 02→ 05			
			T.Ngô Hoàng Anh	Cô Tăng Cẩm Huê			
			P.G1.3-09 TT ĐL&MD 1	P.G1.3-10 TT ĐL&MD2			
	7	Anh văn 1	Cô Võ Thị Hồng Lan				
	8	Anh văn 1	Phòng H1.2-06				
	9	Ngữ văn 1	Cô Nguyễn Thị Hương				
	10	Ngữ văn 1	Phòng H1.2-06				
	11	Toán 1	Cô Mai Việt Hương				
	12	Toán 1	Phòng H1.2-06				
TƯ	7	An toàn lao động	Thầy Mạnh Lê Hoàn				
	8	An toàn lao động	Phòng H1.2-06				
	9	Điện kỹ thuật	Cô Tăng Cẩm Huê				
	10	Điện kỹ thuật	Phòng H1.2-06				
	11	Linh kiện điện tử	Nguyễn Hồng Đức				
	12	Linh kiện điện tử	Phòng H1.2-06				
NĂM	7	Vật lý 1	Cô Trần Thị Ngọc Huyền				
	8	Vật lý 1	Phòng H1.2-06				
	9	Toán 1	Cô Mai Việt Hương				
	10	Toán 1	Phòng H1.2-06				
	11	Ngữ văn 1	Cô Nguyễn Thị Hương				
	12	Ngữ văn 1	Phòng H1.2-06				
SÁU	7	Vật lý 1	Cô Trần Thị Ngọc Huyền				
	8	Vật lý 1	Phòng H1.2-06				
	9	Hóa học 1	Thầy Trịnh Khắc Vũ				
	10	Hóa học 1	Phòng H1.2-06				
	11	Giáo dục Thể chất 1	ThầyNgô Thanh Điền				
	12	Giáo dục Thể chất 1	Sân bóng				
Bảy	1		Tuần 17 -->19 (tuần 19 học thực tập tiết 3 đến 6)		Linh kiện điện tử	T. H Đức	P. H1.2-06
	2		Linh Kiện Điện tử		Điện kỹ thuật	Cô Huê	P. H1.2-06
	3		Nhóm 1	Nhóm 2		Tuần 19 (học lý thuyết tiết 1 và 2)	
	4		Tiết 01→ 05	Tiết 01→ 05			
	5		T.Nguyễn Hồng Đức	Cô Tăng Cẩm Huê			
	6		P.G1.2-4 TT MĐT2	P.G1.2-3 TT MĐT1			
GVCN		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp ≥ 1 lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết					

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tịnh tiến đến tuần dự trữ của khóa (tuần 24). Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên, Trường khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 9 năm 2016



Đinh Văn Độ

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16TCCN

(Áp dụng từ ngày 03/10/2016)

LỚP		16 TCN-LĐL1 (9+4) - Sĩ số 57	
THỨ TIẾT LT		GVCN: VÕ ANH Hào	
TUẦN		Nhóm 1 (từ 1-30)	Nhóm 2 (từ 31- 57)
HAI	9	Sinh hoạt lớp (tuần / 1 lần)	Thầy Võ Anh Hào Phòng H1.3.07
	10	TIN HỌC Nhóm 1 (Stt từ 1-30) - học tiết 10 (Nhóm 1+ Nhóm 2 - học chung tiết 11) Nhóm 2 (Stt từ 31 - hết - học tiết 12) Thầy Lê Tất Đạt - Phòng H1.1.14 (Phòng máy 2A)	
	11		
	12		
BA	7	Ngữ văn 1	Cô Nguyễn Thị Thanh Thảo Phòng H1.3.07
	8	Ngữ văn 1	Cô Nguyễn Thị Huyền Nga Phòng H1.3.07
	9	Hóa học 1	Cô Đặng Thị Kiến Trúc Phòng H1.3.07
	10	Hóa học 1	
TƯ	11	Vật lý 1	
	12	Vật lý 1	
	7	Toán 1	Thầy Dương Đức Kiên Phòng H1.3.07
	8	Toán 1	Cô Lê Nguyễn Mỹ Trâm Phòng H1.3.07
NĂM	9	Anh văn 1	Thầy Nguyễn Phú Tân Sân bóng
	10	Anh văn 1	
	11	Vật lý 1	
	12	Vật lý 1	
SÁU	1	Hóa học 1	Cô Nguyễn Thị Thanh Thảo Phòng H1.3.07
	2	Hóa học 1	Cô Lê Nguyễn Mỹ Trâm Phòng H1.3.07
	3	Toán 1	Cô Đặng Thị Kiến Trúc Phòng H1.3.07
	4	Toán 1	
BẢY	5	Toán 1	Cô Nguyễn Thị Huyền Nga Phòng H1.3.09
	6	Toán 1	Thầy Dương Đức Kiên Phòng H1.3.09
	1	Cơ sở kỹ thuật điện	Thầy Đặng Thế Huân Phòng H1.3.07
	2	Cơ sở kỹ thuật điện	Thầy Phan Văn Hòa Phòng H1.3.07
	3	An toàn lao động và vệ sinh công nghiệp	Thầy Nguyễn Chí Ngải Phòng H1.3.07
	4	An toàn lao động và vệ sinh công nghiệp	
	5	Vẽ kỹ thuật	
	6	Vẽ kỹ thuật	
GVCN		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp ≥ 1 lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết	

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tính tiến đến tuần dự trữ của khóa (tuần 17). Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên, Trường khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 9 năm 2016



K. HIỆU TRƯỞNG
P. HIỆU TRƯỞNG

Đinh Văn Đệ

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16TCCN

(Áp dụng từ ngày 03/10/2016)

LỚP		16 TCN-LĐL 2 (9+4) - Sĩ số 46	
THỨ	TIẾT LT	GVCN: NGUYỄN VŨ XUÂN THỊ	
TUẦN			
HAI	7	Vật lý 1	Thầy Nguyễn Quỳnh Giao Phòng H1.3.09
	8	Vật lý 1	
	9	Giáo dục Thể chất 1	Thầy Ngô Thanh Điền Phòng H1.3.09
	10	Giáo dục Thể chất 1	
	11	Hóa học 1	Thầy Trịnh Khắc Vũ Phòng H1.3.09
	12	Hóa học 1	
BA	7	Toán 1	Cô Hà Như Mai Phòng H1.3.09
	8	Toán 1	
	9	Anh văn 1	Cô Võ Thị Hồng Lan Phòng H1.3.09
	10	Anh văn 1	
	11	Ngữ văn 1	Cô Nguyễn Thị Thanh Thảo Phòng H1.3.09
	12	Ngữ văn 1	
TƯ	1	Tin học	Thầy Dương Ngọc Vọng Phòng H1.2.03
	2	Tin học	(Phòng máy 4)
	3	Tin học	Học 10 tuần (Từ tuần 5 đến tuần 14)
NĂM	7	Toán 1	Cô Hà Như Mai Phòng H1.3.09
	8	Toán 1	
	9	Ngữ văn 1	Cô Nguyễn Thị Thanh Thảo Phòng H1.3.09
	10	Ngữ văn 1	
	11	Anh văn 1	Cô Võ Thị Hồng Lan Phòng H1.3.09
	12	Anh văn 1	
SÁU	7	Vật lý 1	Thầy Nguyễn Quỳnh Giao Phòng H1.3.09
	8	Vật lý 1	
	9	Toán 1	Cô Hà Như Mai Phòng H1.3.09
	10	Toán 1	
	11	Hóa học 1	Thầy Trịnh Khắc Vũ Phòng H1.3.09
	12	Hóa học 1	
BẢY	1	An toàn lao động và vệ sinh công nghiệp	Thầy Phan Văn Hòa Phòng H1.3.09
	2	An toàn lao động và vệ sinh công nghiệp	
	3	Cơ sở kỹ thuật điện	Thầy Đặng Thế Huân Phòng H1.3.09
	4	Cơ sở kỹ thuật điện	
	5	Vẽ kỹ thuật	Thầy Nguyễn Ngọc Hiệp Phòng H1.3.09
	6	Vẽ kỹ thuật	
GVCN		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp ≥ 1 lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết	

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tinh tiến đến tuần dự trữ của khóa (tuần 17). Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên, Trường khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 9 năm 2016



Đinh Văn Đệ

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16TCN (Áp dụng từ ngày 03/10/2016)

LỚP		16TCN-Ô1 (9+4)	
THỨ	TIẾT LT	GVCN: Cô Lê Nguyễn Mỹ Trâm	
TUẦN		Học từ tuần 5->19: 15 tuần, tuần 20,21,22: nghỉ Tết, Tuần 23: học tiếp, Tuần 24: dự trữ	
HAI	7	Hóa học 1	Cô Nguyễn Phương Hà
	8	Hóa học 1	Phòng: H1.2 - 12
	9	Vật lý 1	Cô Kiến Trúc
	10	Vật lý 1	Phòng: H1.2 - 12
	11	Anh văn 1	Cô Lê Nguyễn Mỹ Trâm
	12	Anh văn 1	Phòng: H1.2 - 12
BA	7	Vật lý 1	Cô Kiến Trúc
	8	Vật lý 1	Phòng: F 2.2 - 06
	9	Ngữ văn 1	Cô Bùi Thị Liễu Trang
	10	Ngữ văn 1	Phòng: F 2.2 - 06
	11	Giáo dục Thể chất 1	Thầy Nguyễn Mạnh Phương
	12	Giáo dục Thể chất 1	
TƯ	7	Anh văn 1	Cô Lê Nguyễn Mỹ Trâm
	8	Anh văn 1	Phòng: H1.2 - 09
	9	Toán 1	Thầy Nguyễn Văn Minh
	10	Toán 1	Phòng: H1.2 - 09
	11	An toàn lao động(30T)	Thầy Văn Sơn
	12	An toàn lao động	Phòng: H1.2 - 09
NĂM	1	Kỹ thuật chung về ô tô và CNSC(23LT+27TH)	Thầy Thành Đức
	2	Kỹ thuật chung về ô tô và CNSC	(Tuần 5,6,7,8,9 học 4 tiết LT từ tiết 1->4) P.E2.2-02
	3	Kỹ thuật chung về ô tô và CNSC	(Tuần 10 học 3 tiết LT từ tiết 3->5)
	4		(Tuần 11 đến tuần 19 học 3 tiết TH từ tiết 3->5)
	5	Điện kỹ thuật(30T)	X. Thực hành Diesel 2
	6	Điện kỹ thuật	Thầy Thành Đức
			(Tuần 5,6,7,8,9 học 2 tiết LT từ tiết 5->6) P.E2.2-02
			(Tuần 10 đến tuần 19 học 2 tiết LT từ tiết 1->2)
			P.E2.2-02
	8	Tin học	Thầy Tất Đạt
SÁU	9	Tin học	(Phòng máy 2A)
	10	Tin học	Học 10 Tuần (Từ tuần 5 đến tuần 14)
	7	Hóa học 1	Cô Nguyễn Phương Hà
SÁU	8	Hóa học 1	Phòng: H1.2 - 11
	9	Toán 1	Thầy Nguyễn Văn Minh
	10	Toán 1	Phòng: H1.2 - 11
	11		
BẢY	7	Toán 1	Thầy Nguyễn Văn Minh
	8	Toán 1	Phòng: H1.2 - 09
	9	Ngữ văn 1	Cô Bùi Thị Liễu Trang
	10	Ngữ văn 1	Phòng: H1.2 - 09
	11		
	12		
CVHT		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp ≥ 1 lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết	

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tình tiến đến tuần dự trữ của khóa (tuần 44). Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên, Trường khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 9 năm 2016

TRƯỜNG
CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
LÝ TỰ TRỌNG
TP. HỒ CHÍ MINH
Đinh Văn Đệ

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16TCN (Áp dụng từ ngày 03/10/2016)

LỚP		16TCN-Ô2 (9+4)	
THỨ	TIẾT LT	GVCN: Thầy Nguyễn Thanh Tú	
TUẦN		Học từ tuần 5->19: 15 tuần, tuần 20,21,22: nghỉ Tết, Tuần 23: học tiếp, Tuần 24: dự trữ	
HAI	1	Toán 1	Cô Hà Như Mai
	2	Toán 1	
	3	Ngữ văn 1	Cô Đoàn Thị Diễm
	4	Ngữ văn 1	
	5	Anh văn 1	Cô Võ Thị Hồng Lan
	6	Anh văn 1	Phòng: E2.1 - 04
BA	1	Giáo dục Thể chất 1	Thầy Lê Quang Vinh
	2	Giáo dục Thể chất 1	
	3	Hóa học 1	Cô Nguyễn Thị Huyền Nga
	4	Hóa học 1	
	5	Vật lý 1	Thầy Nguyễn Thanh Tú
	6	Vật lý 1	Phòng: F2.2 - 06
TƯ	4	Tin học	Thầy Nguyễn Ngọc Tuyên
	5	Tin học	
	6	Tin học	Phòng máy 10
		Học 10 Tuần (Từ tuần 5 đến tuần 14)	
	7		
	8		
	9	Toán 1	Cô Hà Như Mai
	10	Toán 1	
	11	Anh văn 1	Cô Võ Thị Hồng Lan
	12	Anh văn 1	Phòng: H1.2 - 11
			Phòng: H1.2 - 11
NHÌN	7	Kỹ thuật chung về ô tô và	Thầy Thành Đức
	8	Kỹ thuật chung về ô tô và CNSC	(Tuần 5,6,7,8,9 học 4 tiết LT từ tiết 7->10) P.H1.1-12
	9	Kỹ thuật chung về ô tô và CNSC	(Tuần 10 học 3 tiết LT từ tiết 9->11)
	10		(Tuần 11 đến tuần 19 học 3 tiết TH từ tiết 9->11)
	11	Điện kỹ thuật(30T)	X. Thực hành Diesel 2
	12	Điện kỹ thuật	Thầy Thành Đức
SÁU	7	Vật lý 1	Thầy Nguyễn Thanh Tú
	8	Vật lý 1	
	9	Hóa học 1	Cô Nguyễn Thị Huyền Nga
	10	Hóa học 1	
	11	An toàn lao động(30T)	Thầy Nguyễn Văn Sơn
	12	An toàn lao động	Phòng: E2.2 - 02
BẢY	1		
	2		
	3	Ngữ văn 1	Cô Đoàn Thị Diễm
	4	Ngữ văn 1	
	5	Toán 1	Cô Hà Như Mai
	6	Toán 1	Phòng: H1.2 - 11
CVHT		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp ≥ 1 lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết	

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tiến tiến đến tuần dự trữ của khóa (tuần 44). Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên, Trường khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 9 năm 2016



Đinh Văn Đệ

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16TCN (Áp dụng từ ngày 03/10/2016)

LỚP		16 TCN - Ô3 (9+4)	
THỨ	TIẾT LT	GVCN: Thầy Nguyễn Văn Đông	
TUẦN		Học từ tuần 5->19: 15 tuần, tuần 20,21,22: nghỉ Tết, Tuần 23: học tiếp, Tuần 24: dự trữ	
HAI	1	Kỹ thuật chung về ô tô và CNSC(23LT+27TH)	Thầy Anh Tuấn
	2	Kỹ thuật chung về ô tô và CNSC	(Tuần 5,6,7,8,9 học 4 tiết LT từ tiết 1->4) P.E2.2-01
	3	Kỹ thuật chung về ô tô và CNSC	(Tuần 10 học 3 tiết LT từ tiết 3->5)
	4		(Tuần 11 đến tuần 19 học 3 tiết TH từ tiết 3->5)
	5	Điện kỹ thuật(30T)	X. Thực hành Điện ô tô 1
	6	Điện kỹ thuật	Thầy Anh Tuấn
BA	3	Tin học	Thầy Bùi Văn Dũng
	4	Tin học	Phòng máy 4
	5	Tin học	Học 10 Tuần (Từ tuần 5 đến tuần 14)
	7	Hóa học 1	Thầy Lê Văn Bình
	8	Hóa học 1	Phòng: E2.2 - 01
	9	An toàn lao động(30T)	Thầy Đắc Thịnh
TƯ	10	An toàn lao động	Phòng: E2.2 - 01
	11		
	12		
	2	Anh văn 1	Cô Trần Thanh Trúc
	3	Anh văn 1	Phòng: H1.1 - 05
	4	Toán 1	Thầy Nguyễn Văn Hậu
NĂM	5	Toán 1	Phòng: H1.1 - 05
	6	Toán 1	
	7	Anh văn 1	Cô Trần Thanh Trúc
	8	Anh văn 1	Phòng: H1.1 - 11
	9	Ngữ văn 1	Cô Nguyễn Thị Thanh Thảo
	10	Ngữ văn 1	Phòng: H1.1 - 11
SÁU	11	Vật lý 1	Thầy Nguyễn Văn Đông
	12	Vật lý 1	Phòng: H1.1 - 11
	7	Vật lý 1	Thầy Nguyễn Văn Đông
	8	Vật lý 1	Phòng: E2.2 - 03
	9	Hóa học 1	Thầy Lê Văn Bình
	10	Hóa học 1	Phòng: E2.2 - 03
BẢY	11	Ngữ văn 1	Cô Nguyễn Thị Thanh Thảo
	12	Ngữ văn 1	Phòng: E2.2 - 03
	7	Toán 1	Thầy Nguyễn Văn Hậu
	8	Toán 1	Phòng: E2.2 - 03
	9	Toán 1	
	10	Giáo dục Thể chất 1	Thầy Giang Phi Hùng
GVCN	11	Giáo dục Thể chất 1	Phòng: E2.2 - 03
	12		

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tính tiến đến tuần dự trữ của khóa (tuần 44). Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên, Trường khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 9 năm 2016

ĐINH VĂN ĐỆ
ĐINH VĂN ĐỆ

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16 CĐN (Áp dụng từ ngày 03/10/2016)

LỚP		16 TCN-QTM 1 (9+4)		
THỨ	TIẾT LT	GVCN: Cô Trương Thị Hồng		
		Từ tuần thứ 5 đến tuần thứ 19		
HAI		Tin học văn phòng		
		Từ tuần thứ 12 đến tuần thứ 19		
		Nhóm 1 (Stt từ 1 đến 30)		
		Nhóm 2 (Stt từ 31 đến Hết)		
		Tiết 7 - 11		
		Tiết 7 - 11		
		Phòng H1.1-15 - (Phòng máy 1A)		
		Phòng H1.2-03 - (Phòng máy 4)		
		Thầy Mai Chiêm Tuấn		
		Thầy Dương Ngọc Vọng		
BA	1	Hóa học 1	Cô Nguyễn Thị Huyền Nga	
	2	Hóa học 1	Phòng H1.3-08	
	3	Giáo dục Thể chất 1	Thầy Ngô Thanh Điền	
	4	Giáo dục Thể chất 1	Sân bóng	
	5	Toán 1	Thầy Dương Đức Kiên	
	6	Toán 1	Phòng H1.3-08	
TU	7	Anh văn 1	Cô Võ Thị Hồng Lan	
	8	Anh văn 1	Phòng H1.3-08	
	9	Anh văn 1		
	10	Anh văn 1		
	11	Vật lý 1	Thầy Nguyễn Quỳnh Giao	
	12	Vật lý 1	Phòng H1.3-08	
NĂM	7	Vật lý 1	Thầy Nguyễn Quỳnh Giao	
	8	Vật lý 1	Phòng H1.3-10	
	9	Ngữ văn 1	Cô Trương Thị Hồng	
	10	Ngữ văn 1	Phòng H1.3-10	
	11	Toán 1	Thầy Dương Đức Kiên	
	12	Toán 1	Phòng H1.3-10	
SÁU	7	Hóa học 1	Cô Nguyễn Thị Huyền Nga	
	8	Hóa học 1	Phòng I3.1-05	
	9	Ngữ văn 1	Cô Trương Thị Hồng	
	10	Ngữ văn 1	Phòng I3.1-05	
	11	Toán 1	Thầy Dương Đức Kiên	
	12	Toán 1	Phòng I3.1-05	
BẢY		TIN HỌC		
		NHÓM 1 (Stt từ 1 đến 30) học Tiết 7		
		NHÓM 1 + NHÓM 2 học chung Tiết 8		
		NHÓM 2 (Stt từ 31 đến Hết) học Tiết 9		
		Thầy Lê Tất Đạt		
		Phòng H1.1-12 - (Phòng máy 1)		
CVHT		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp ≥ 1 lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết		

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tính tiến đến tuần dự trữ của khóa (tuần 23, 24).

TP.Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 9 năm 2016

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Đinh Văn Đệ

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2016 - 2017 KHÓA 16 CĐN (Áp dụng từ ngày 03/10/2016)

LỚP		16 TCN-QTM 2 (9+4)			
THỨ	TIẾT LT	GVCN: Cô Hà Như Mai			
TUẦN		Từ tuần thứ 5 đến tuần thứ 19			
HAI	7	Anh văn 1	Cô Phạm Thị Thu Hiền	Phòng H1.3-11	
	8	Anh văn 1			
	9	Toán 1	Cô Hà Như Mai		
	10	Toán 1			
	11	Giáo dục Thể chất 1	Thầy Nguyễn Mạnh Phương	Sân bóng	
	12	Giáo dục Thể chất 1			
BA		Từ tuần thứ 5 đến tuần thứ 11 <u>Nhóm 1</u> và <u>Nhóm 2</u> học chung Tiết 7 - 11 Phòng H1.1-15 - (Phòng máy 1A) Thầy Mai Chiếm Tuấn	Tin học văn phòng Từ tuần thứ 12 đến tuần thứ 19 <u>Nhóm 1</u> (Stt từ 1 đến 30) Tiết 7 - 11 Phòng H1.1-15 - (Phòng máy 1A) Thầy Mai Chiếm Tuấn	<u>Nhóm 2</u> (Stt từ 31 đến Hết) Tiết 7 - 11 Phòng H1.3-05 - (Phòng máy 9) Thầy Lê Quý Hưng Quốc	
	TU	7	Toán 1	Cô Hà Như Mai	Phòng H1.3-11
		8	Toán 1		
		9	Ngữ văn 1	Cô Nguyễn Thị Thanh Thảo	Phòng H1.3-11
10		Ngữ văn 1			
11		Hóa học 1	Thầy Lê Văn Bình	Phòng H1.3-11	
12		Hóa học 1			
NĂM	7	Anh văn 1	Cô Phạm Thị Thu Hiền	Phòng H1.3-11	
	8	Anh văn 1			
	9	Toán 1	Cô Hà Như Mai	Phòng H1.3-11	
	10	Toán 1			
	11	Vật lý 1	Cô Trần Thị Ngọc Huyền	Phòng H1.3-11	
	12	Vật lý 1			
SÁU	7	Hóa học 1	Thầy Lê Văn Bình	Phòng H1.3-08	
	8	Hóa học 1			
	9	Ngữ văn 1	Cô Nguyễn Thị Thanh Thảo	Phòng H1.3-08	
	10	Ngữ văn 1			
	11	Vật lý 1	Cô Trần Thị Ngọc Huyền	Phòng H1.3-08	
	12	Vật lý 1			
BẢY		TIN HỌC NHÓM 1 (Stt từ 1 đến 30) học Tiết 10 NHÓM 1 + NHÓM 2 học chung Tiết 11 NHÓM 2 (Stt từ 31 đến Hết) học Tiết 12 Thầy Lê Tất Đạt Phòng H1.1-12 - (Phòng máy 1)			
	CVHT		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp ≥ 1 lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết		

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tính tiền đến tuần dự trữ của khóa (tuần 23, 24).

TP.Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 9 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Đinh Văn Đệ